

# MÁY SUY NGHĨ BƯỚC ĐẦU VỀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG CỦA ĐẢNG BỘ VĨNH – LINH

TRẦN ĐỒNG

Bí thư đảng ủy khu vực Vĩnh – linh

Trong bốn năm tiến hành chiến tranh phá hoại ở miền Bắc nước ta, đế quốc Mỹ không từ một hành động, thủ đoạn vô cùng dã man tàn ác nào đối với Vĩnh-linh. Trên dải đất nhỏ hẹp Vĩnh-linh có 820 ki-lô-mét vuông và hơn bảy vạn người, giặc Mỹ đã trút xuống gần nửa triệu tấn bom đạn, bình quân mỗi người dân phải chịu tới bảy tấn. Có thể nói rằng suốt ngày đêm, không giờ phút nào bầu trời, mặt biển Vĩnh-linh ngớt tiếng rú điên cuồng của máy bay và văng bóng đen của các loại tàu chiến, tàu biệt kích của giặc Mỹ. Ở Vĩnh-linh, hầu như không một mảnh ruộng vườn, một ngọn đồi, một đoạn đường hoặc một gia đình nào không bị bom đạn của giặc Mỹ đào phá. Cùng với sự đe dọa bằng bom đạn, đế quốc Mỹ và bọn tay sai của chúng còn tiếp tục tung gián điệp, biệt kích vào để rình mò, phá hoại mọi hoạt động của nhân dân ta và phun những nọc độc của chiến tranh tâm lý, hòng lung lạc ý chí chiến đấu của quân và dân Vĩnh-linh.

Nhưng khối lượng bom đạn khổng lồ đó của giặc Mỹ không thể nào khuất phục được quân và dân Vĩnh-linh. Mọi luận điệu, thủ đoạn xảo quyệt của chúng đều không lừa bịp được họ. Dưới sự lãnh đạo tài tình của Trung Ương Đảng, được sự cổ vũ của đồng bào cả nước, đảng bộ, quân và dân Vĩnh-linh đã dũng cảm, ngoan cường chiến đấu, liên tiếp giành thắng lợi to lớn trong chiến đấu, sản xuất được thắng lợi to lớn trong chiến đấu, sản xuất và phục vụ tiền tuyến.

Trong bốn năm qua, quân và dân Vĩnh-linh đã bắn tan xác 235 máy bay hiện đại các loại của đế quốc Mỹ, trong đó có sáu máy bay B.52, con chủ bài của không lực Huê-kỳ, và bắt sống nhiều giặc lái, bắn cháy và bắn chìm 36 tàu chiến và tàu biệt kích của địch.

Khí phách anh hùng của quân và dân Vĩnh-linh chẳng những nổi bật trong cuộc chiến đấu trực tiếp với quân thù, mà còn được thể hiện sang ngời trên mặt trận sản xuất, nhất là trong sản xuất nông nghiệp, sản xuất lương thực.

Năm 1965, năng suất lúa bình quân mỗi héc-ta cả năm đã đạt tới 36 tạ, mức cao nhất từ trước đến nay. Năm 1968, địch đánh phá ác liệt nhất, nhưng vẫn tăng khá so với năm 1964, bốn năm qua đã tăng 28.9% và so với năm năm trước chiến tranh (1961-1965), đã tăng 7.7%. Các loại rau, màu, cây công nghiệp... vẫn được phát triển mạnh. Chúng tôi cũng đã thu hoạch được bổ sung số hồ tiêu có giá trị kinh tế bằng 10.000 tấn thóc. Bình quân mỗi hộ ở Vĩnh-linh nuôi 1.7 con lợn.

Các hợp tác xã nông nghiệp, ngư nghiệp chẳng những được giữ vững, mà còn được củng cố ngày càng vững mạnh và thật sự phát huy được tính ưu việt của quan hệ sản xuất mới, bảo đảm cho thắng lợi của sản xuất, chiến đấu, đời sống và mọi công tác của địa phương. Đến nay, 88% số hợp tác xã ở vùng đồng bằng, 32% số hợp tác xã ở miền núi và 20% số hợp tác xã ở miền biển đã từ loại trung bình tiến lên tiên tiến và khá.

Các mặt sản xuất và công tác khác đều có nhiều tiến bộ. Sự nghiệp giặc Mỹ, văn hóa, y tế... vẫn phát triển và trưởng thành nhanh chóng.

Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược của quân và dân Vĩnh-linh vừa biểu hiện ở tinh thần tích cực tiêu diệt địch, đẩy mạnh sản xuất, công tác, vừa tỏ rõ nghị lực phi thường trong công tác, phòng không nhân dân. Quân và dân chúng tôi đã dốc hàng triệu ngày công đào hầm hố và hàng nghìn ki-lô-mét hào giao thông.

Trong khi làm nhiệm vụ tiên tiêu của miền bắc xã hội chủ nghĩa, góp phần tích cực của mình cùng quân và dân cả nước đánh tan chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, quân và dân Vĩnh-linh luôn luôn đem hết sức lực tinh thần của mình làm trọn nghĩa vụ của hậu phương trực tiếp đối với tiền tuyến lớn anh hùng.

Đảng bộ, quân và dân Vĩnh-linh chúng tôi vô cùng sung sướng, tự hào đã được Bác Hồ kính mến ngợi khen là địa phương chiến đấu, sản xuất giỏi, làm công tác phòng không nhân dân và phục vụ tiền tuyến tốt; được Quốc hội, chính phủ và Hồ Chủ tịch tặng nhiều phần thưởng cao quý: huân chương độc lập hạng nhất, một huân chương độc lập hạng nhì và trăm huân chương các loại khác.

Đạt được những thành tích nói trên là do có nhiều nguyên nhân. Trong đó vấn đề có tầm quan trọng quyết định là do đảng bộ chúng tôi đã cố gắng làm tốt công tác tổ chức, xây dựng Đảng.

Hiện nay, đảng bộ chúng tôi đang tích cực chuẩn bị tổng thật tốt những kinh nghiệm về công tác tổ chức, xây dựng Đảng trong bốn năm chống chiến tranh phá hoại. Trong bài này, chúng tôi xin nêu mấy suy nghĩ bước đầu về vấn đề nói trên.

Kiểm điểm lại, mấy năm qua, nhìn chung đảng bộ Vĩnh-linh chúng tôi đã luôn luôn đề ra được nhiệm vụ chính trị cụ thể của mình một cách đúng đắn. Do đó có cơ sở, có mục tiêu rõ ràng, chính xác để chỉ đạo công tác tư tưởng, công tác tổ chức, xây dựng đoàn kết nhất trí cao trong toàn đảng bộ, quân và dân rộng khu vực; động viên được mọi người ngày càng hăng hái chiến đấu, sản xuất, củng cố hợp tác xã và phục vụ tiền tuyến.

Đảng bộ Vĩnh-linh xác định được nhiệm vụ chính trị và phương châm lãnh đạo, chỉ đạo chiến đấu, sản xuất đúng là vì chúng tôi thường xuyên cố gắng nghiên cứu để quán triệt đường lối chính trị, đường lối quân sự và đường lối tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội phù hợp với thời chiến do Trung Ương đề ra ; đồng thời, luôn luôn đi sâu vào đặc điểm của địa phương, xác định rõ vị trí và trách nhiệm của đảng bộ, của quân và dân trong khu vực đối với sự nghiệp cách mạng chung của cả nước.

Vĩnh-linh trước đây vốn là một huyện nghèo khổ nhất của tỉnh Quảng trị. Song giờ đây lại là nơi có cơ sở của Đảng từ những năm 1930-1931. Đảng bộ và quần chúng Vĩnh-linh có truyền thống đấu tranh rất anh hùng suốt từ trước cách mạng tháng Tám đến cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Năm 1954, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, những nước ta tạm thời bị chia cắt làm hai miền. Vĩnh-linh đã được giải phóng nhưng cũng còn một xã và một số thôn ở bờ Nam sông Bến Hải. Từ đó đến nay, không giờ phút nào quần chúng ở Vĩnh-linh không chứng kiến những cảnh đau lòng, uất hận do giặc Mỹ và tay sai gây ở miền Nam.

Ở giáp tuyến tạm thời, hằng ngày giáp mặt với quân thù, từ năm 1954, đảng bộ chúng tôi một mặt lãnh đạo quần chúng khôi phục và phát triển kinh tế, đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, mau chóng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; mặt khác, sớm giáo dục nhân dân nâng cao ý thức cảnh giác, tiến hành xây dựng lực lượng vũ trang, củng cố quốc phòng, sẵn sàng chuẩn bị chiến đấu chống địch nếu chúng liều lĩnh đánh ra miền Bắc, hết lòng, hết sức ủng hộ cách mạng miền Nam, sẵn sàng giải phóng quê hương. Chính vì vậy, chúng tôi đã động viên được quần chúng vừa hăng hái lao động sản xuất, xây dựng và củng cố hợp tác xã nông nghiệp,... vừa nhiệt tình tham gia dân quân, tự vệ, huấn luyện quân sự, chuẩn bị tốt mọi điều kiện để đánh địch như đào hầm hố, các làng kháng chiến, chuẩn bị tiến hành chiến tranh du kích, quyết tâm bảo vệ tốt khu giới tuyến.

Từ cảnh luôn bị nghèo đói, dốt nát và bệnh tật đe dọa, chỉ sau 10 năm được giải phóng, đời sống về mọi mặt của nhân dân Vĩnh-linh đã có những thay đổi rất lớn. Thu nhập bình quân hằng năm của mọi người nông dân được nâng lên từ 52 ki-lô-gam lên trên 500 ki-lô-gam lương thực (kể cả hoa màu quy ra thóc). Gần 80% số gia đình đã làm được nhà gỗ. Bệnh sốt rét bị xóa sạch. Sau khi thanh toán xong nạn mù chữ, khu vực chúng tôi đã và đang thực hiện phổ cập văn hóa cấp một và cấp hai

cho nhân dân, nhất là của nông dân, được nâng lên, họ càng gắn bó tha thiết với Đảng, với Hồ Chủ Tịch, với chủ nghĩa xã hội, nhưng đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai chẳng những gây tội ác chồng chất với đồng bào miền Nam, với bà con ruột thịt của hờn bờ Nam song Bến-hải, mà còn thường xuyên trực tiếp uy hiếp cuộc sống hòa bình, hạnh phúc của nhân dân trong khu vực chúng tôi.

Khi địch trực tiếp đánh phá miền Bắc, đảng bộ chúng tôi xác định vị trí của Vĩnh-linh vừa là tiền tuyến của miền Bắc xã hội chủ nghĩa, vừa là hậu phương trực tiếp nhất nhất của tiền tuyến lớn miền Nam, giữa lúc cách mạng miền Nam, giữa lúc cách cách mạng miền Nam đang lên mạnh mẽ kẻ thù suy yếu nặng. Do đó, phải chủ động đối phó với ự đánh phá ngày càng ác liệt của đế quốc Mỹ, chúng tôi phát động toàn dân bảo vệ chủ nghĩa xã hội, vừa tích cực chống chiến tranh phá hoại, vừa chuẩn bị chống địch tập kích và đặt rõ hai nhiệm vụ sản xuất, chiến đấu ngang nhau, nhưng hướng “tất cả cho tiền tuyến lớn”.

Từ khi địch đánh phá Vĩnh-linh với tính chất hủy diệt, đảng bộ chúng tôi kịp thời xác định đánh phá ác liệt thì ta àng phải nêu cao tinh thần chủ động tiến công tiêu diệt địch, bảo vệ ta, chứ không phải rút về phòng thủ. Chúng tôi đã vạch rão nhiệm vụ của đảng bộ, quân và dân Vĩnh-linh lúc đó là vừa phải tích cực chống chiến tranh phá hoại, vừa chuẩn bị chống địch tập kích và đặt rõ nhiệm vụ sản xuất, chiến đấu ngang nhau, nhưng “hướng tất cả cho tiền tuyến lớn”.

Từ khi đánh phá Vĩnh-linh với tính chất hủy diệt, đảng bộ chúng tôi kịp thời xác định đánh phá ác liệt thì ta càng phải nêu cao tinh thần chủ động tiến công tiêu diệt địch, bảo vệ ta, chứ không phải là rút về phòng thủ. Chúng tôi đã vạch rõ nhiệm vụ của đảng bộ, quân và dân Vĩnh-linh lúc đó là phải vừa tích cực chống chiến tranh phá hoại, vừa chuẩn bị đối phó với mọi hành động liều lĩnh leo thang mới của địch: đặt nhiệm vụ sản xuất và chiến đấu, phòng tránh ngang nhau, nhưng

chiến đấu và phòng tránh là trọng tâm, và phải giữ vững, phát huy tính ưu việt của quan hệ sản xuất mới, đề ra chủ trương “ba bám” (Đảng bám dân, dân bám đất, dân quân bám địch) đi đôi với “Công sự hóa toàn Vĩnh-linh” và vạch ra phương án xây dựng nông thôn mới sau khi đã tổ chức cho một số người già yếu, trẻ em sơ tán bớt ra các tỉnh bạn, v.v....

Trong quá trình quán triệt đường lối của Trung ương Đảng, xác định vị trí và trách nhiệm của địa phương để đề ra nhiệm vụ chính trị cụ thể, đúng đắn của đảng bộ, chúng tôi đã phải thường xuyên vận dụng giải quyết tốt những mối quan hệ như: giữa hậu phương và tiền tuyến, giữa hai nhiệm vụ chính trị cụ thể, đúng đắn của đảng bộ, chúng tôi đã phải thường xuyên vận dụng giải quyết tốt những mối quan hệ như: giữa hậu phương và tiền tuyến, giữa hai nhiệm vụ chiến đấu và sản xuất, chiến đấu diệt địch và phòng tránh bảo vệ nhân dân và giữa nhiệm vụ sản xuất, chiến đấu với việc giữ vững và phát huy sức mạnh của quan hệ sản xuất mới. Đồng thời đấu tranh khắc phục những khuynh hướng tư tưởng không đúng ít nhiều có xuất hiện trong đảng bộ ở từng lúc, từng nơi, như thiếu tinh thần cách mạng, tiến công cao và liên tục, coi nhẹ nhiệm vụ sản xuất và củng cố quan hệ sản xuất mới, v.v....

Ở Vĩnh-linh, bốn năm qua đã thật sự có phong trào quần chúng thi đua hoàn thành và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ chính trị của đảng bộ chúng tôi với khí thế cách mạng sôi nổi. Cán bộ, đảng viên và quần chúng ở đây đã và đang cống hiến hết sức lực, tinh thần của mình cho cuộc chiến đấu đầy gian khổ, hy sinh với một ý thức tự giác rất cao về nghĩa vụ nặng nề, những vô cùng vẻ vang và Trung ương Đảng, Hồ Chủ Tịch và đồng bào cả nước đã tin cậy giao phó. Địch càng đánh phá ác liệt, quyết tâm chống Mỹ, cứu nước quyết tâm bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam của quân và dân Vĩnh-linh ngày càng dâng cao, chứ không hề máy may giảm sút. Hành động anh hùng cách mạng của quần chúng thuộc đủ mọi tầng lớp và mọi lứa tuổi đã trở nên rất phổ biến và phong

phú, được thể hiện trên mọi mặt chiến đấu, sản xuất, phục vụ tiền tuyến, xây dựng cuộc sống mới, v.v... ở tất cả các vùng đồng bằng, ven biển và miền núi, nơi có đồng bào thuộc dân tộc ít người. Cao trào cách mạng đó, trước hết chính là kết quả của một quá trình giáo dục công phu, sâu rộng và lâu dài (nhất là trong bốn năm trực tiếp chống chiến tranh phá hoại) của đảng bộ chúng tôi, nhằm làm cho cán bộ, đảng viên và quần chúng hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng, nhiệm vụ chính trị cụ thể của đảng bộ mình. Nói một cách khác, đảng bộ chúng tôi đã bước đầu thành công trong việc biến đường lối, chủ trương của Đảng, nghị quyết của đảng bộ khu vực thành hành động cách mạng sôi nổi, rộng rãi của quần chúng. Sau khi xác định được nhiệm vụ chính trị cụ thể của mình, đảng bộ chúng tôi đã luôn luôn giáo dục cho nhân dân tinh thần yêu nước nồng nàn kết hợp với lòng yêu sâu sắc chủ nghĩa xã hội. Đây là cơ sở tư tưởng giúp quần chúng tiếp thu và thực hiện mọi đường lối, chủ trương chính sách của Đảng.

Trên cơ sở của giáo dục tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, đảng bộ chúng tôi đã giúp nhân dân xác định rõ **vị trí và trách nhiệm của quân và dân Vĩnh-linh đối với sự nghiệp cách mạng chung của cả nước**. Từ vị trí chung đó của khu vực, mỗi đảng bộ, mỗi cán bộ, đảng viên và quần chúng ở từng cơ sở, từng ngành lại tiến thêm một bước xác định vị trí và trách nhiệm cụ thể của mình.

Đảng bộ chúng tôi giáo dục nhân dân tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội một cách cụ thể. Đó là yêu ruộng lúa, yêu đồi cao su, vườn hồ tiêu, yêu mái nhà, yêu từng đoạn đường, khúc sông, mặt biển, vùng trời của quê hương, yêu nhà kho, sân phơi, con mương, mái trường, nhà câu lạc bộ, bệnh viện, thị trấn Hồ xá... mà nhân dân đã từng góp nhiều công sức xây dựng nên. Tất cả những cái đó gắn rất chặt với chế độ xã hội chủ nghĩa, với quan hệ sản xuất mới, cụ thể là với hợp tác xã nông nghiệp, và cũng gắn bó rất khăng khít với miền nam anh hùng, với

Quảng trị quê hương. Từ khi địch đánh phá Vĩnh-linh, đảng bộ chúng tôi đã phát động quần chúng ôn lại truyền thống đấu tranh, ôn thành tích 10 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội ở địa phương, giúp mọi người thấy rõ công ơn lớn lao của Đảng, càng thêm thù sâu giặc nước, động viên quần chúng bảo vệ những cơ sở vật chất và kỹ thuật đã xây dựng được. Chúng tôi chỉ cho quần chúng rõ những hành động điên cuồng man rợ đó của địch thể hiện sự suy yếu, thất bại của chúng, chứ không phải là chúng mạnh, chúng thắng. Bằng những hành tàn bạo đó, địch có thể gây cho ta một số thiệt hại về người và của, nhưng nhất định chúng không thể tiêu diệt được ta; đời sống của nhân dân tuy có khó khăn, nhưng không thể nào lại khổ cực như dưới chế độ cũ trước đây và cũng không gian khổ bằng đồng bào Miền Nam hiện nay.

Địch đánh phá Vĩnh-linh ngày càng ác liệt. Đảng bộ chúng tôi thường xuyên, liên tục và chủ động giáo dục, nâng cao hơn nữa trình độ giác ngộ của quần chúng. Chẳng hạn, lúc địch đánh phá ác liệt, chúng tôi chỉ đạo tiến hành các đợt sinh hoạt chính trị, học tập về tình hình và nhiệm vụ, nhưng không phải chỉ là phổ biến thời sự thông thường, mà chính là nhắc giúp cán bộ, đảng viên và quần chúng xây dựng được nhân sinh quan cách mạng, ý chí cách mạng tiến công, tinh thần quyết chiến quyết thắng, bồi dưỡng chủ nghĩa anh hùng cách mạng, khắc phục các tư tưởng sai lệch hư sợ hy sinh, sợ gian khổ, chủ quan, thỏa mãn, bảo thủ, ngại khó, v.v..

Với nội dung cơ bản trên đây, chúng tôi đã chỉ đạo cụ thể công tác giáo dục cho sát hợp với từng loại quần chúng như thanh niên, phụ nữ, phụ lão... Ở trong Đảng, chúng tôi thường xuyên đặc biệt coi trọng việc bồi dưỡng lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, ý thức tổ chức, kỷ luật và quan điểm quần chúng, ý thức gắn bó keo sơn giữa đảng viên và quần chúng của người đảng viên ở khu giới tuyến, phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của các đồng chí đó trong phong trào quần chúng.



Trong công tác phát động tư tưởng, đảng bộ chúng tôi thường xuyên gắn chặt với việc tổ chức quần chúng hành động một cách cụ thể, luôn rút kinh nghiệm, nêu gương những đơn vị hoặc cá nhân tiên tiến về chiến đấu, sản xuất ,...để cán bộ đảng viên và quần chúng toàn khu vực học tập. Ví dụ: học tập tinh thần “Đào vì đất liền”, biện pháp “ công sự hóa toàn Đảo trong việc bảo vệ Đảo của các chiến sĩ Cồn-cỏ, chúng tôi đã phát động phong trào thi đua với Cồn-cỏ trong toàn đảng bộ, toàn quân và dân Vĩnh-linh với khẩu hiệu **“biến Vĩnh-linh thành Cồn-cỏ anh hùng”**, “công sự hóa toàn khu vực Vĩnh-linh”,v.v...

Trên cơ sở nhận thức công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và của cán bộ, đảng viên là nhân tố quyết định mọi thắng lợi trong bất cứ tình huống nào, nên mấy năm qua, đảng bộ chúng tôi ngày càng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng đảng. Chúng tôi đã cố gắng nghiên cứu, vận dụng tốt các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương Đảng về công tác xây dựng Đảng và điều kiện và hoàn cảnh của địa phương. Đặc biệt, đảng bộ chúng tôi đã tập trung nhiều công sức vào việc xây dựng củng cố các tổ chức cơ sở của Đảng, nhất là củng cố các tổ chức cơ sở của Đảng, nhất là các chi bộ. Chủ động đối phó với hành động đánh phá ác liệt của đế quốc Mỹ, đảng bộ chúng tôi đã phấn đấu nâng cao chất lượng lãnh đạo và công tác của các chi bộ, đảng bộ cơ sở “bốn tốt”, thành các chi bộ, đảng bộ “thép”, bảo đảm cho các tổ chức cơ sở của Đảng có thể chủ động kết hợp lãnh đạo toàn diện các mặt sản xuất, chiến đấu, tổ chức đời sống của nhân dân, ..vừa lãnh đạo chính trị tư tưởng, vừa lãnh đạo tổ chức, chấp hành các chính sách tốt. Nhờ đó, đến nay, tuyệt đại bộ phận các đảng bộ xã và chi bộ ở Vĩnh-linh đều đạt tiêu chuẩn “bốn tốt” và khá, số đảng bộ và chi bộ vào loại trung bình chiếm tỷ lệ rất thấp, và nhất là không còn loại kém. So với năm 1965, số chi bộ “bốn tốt” và khá năm 1967 đã tăng từ 66% lên

95% (năm 1967, riêng số chi bộ “bốn tốt” chiếm 62.5%): số chi bộ loại trung bình từ chỗ chiếm 31.6% đã giảm giảm xuống còn 5%.

Trong việc xây dựng, củng cố các tổ chức cơ sở đảng, chúng tôi đã làm nhiều việc. Ở đây chỉ xin giới thiệu một thành công lớn của đảng bộ chúng tôi là thông qua phong trào sản xuất, chiến đấu của quần chúng, bổ sung lực lượng trẻ và nữ vào trong đội ngũ đảng viên, đội ngũ cán bộ cơ sở của Đảng.

Vĩnh-linh có tổ chức cơ sở của Đảng rất sớm. Trong mỗi giai đoạn cách mạng, đảng bộ chúng tôi đều cố gắng phấn đấu vươn lên để hoàn thành nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang của mình. Nhiều cán bộ, đảng viên tuy đã có tuổi, nhưng vì luôn luôn tích cực rèn luyện, tiếp thụ được đường lối, hủ trương, chính sách và những tư tưởng mới của Đảng, nên vẫn phát huy được tác dụng của mình trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Đảng. Tuy vậy, một số ít cán bộ, đảng viên, do không cố gắng học hỏi và rèn luyện, nên đã trở thành người bảo thủ, lạc hậu, gây trở ngại cho sự phát triển mạnh mẽ của đảng bộ và của phong trào quần chúng.

Rõ ràng, yêu cầu trước mắt và lâu dài của sự nghiệp cách mạng đòi hỏi đảng bộ chúng tôi, đi đôi với việc tăng cường bồi dưỡng về mọi mặt cho cán bộ, đảng viên phải rất chú trọng làm cho cơ cấu của các tổ chức cơ sở đảng có nhiều cán bộ, đảng viên trẻ và nữ.

Trước khi bước vào cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, đảng bộ chúng tôi đã phân nào nhìn thấy và giải quyết vấn đề đó. Nhưng tư tưởng hẹp hòi, thành kiến và coi thường thanh niên, phụ nữ còn khá nặng nề và phổ biến trong đảng bộ, nhất là ở các chi bộ, nên việc bổ sung lực lượng trẻ và nữ vào Đảng tiến hành rất chậm.

Được ban Bí thư Trung ương Đảng thường xuyên nhắc nhở, từ năm 1966 đến nay, đảng bộ chúng tôi đã tích cực khắc phục thiếu sót trên. Chúng tôi chỉ đạo tương đối chặt chẽ việc học tập và thi hành các nghị quyết của Ban bí thư Trung ương Đảng về công tác vận động thanh

niên, công tác vận động phụ nữ trong toàn đảng bộ, có liên hệ kiểm điểm sâu sắc và bàn biện pháp tăng cường sự lãnh đạo của đảng bộ đối với công tác vận động quần chúng thanh niên, phụ nữ. Mọi người đã thấy rõ tầm quan trọng của việc xây dựng các tổ chức chính trị của quần chúng, nhất là Đoàn thanh niên lao động, làm cho Đoàn thật sự là cánh tay đắc lực chấp hành tốt mọi nhiệm vụ của đảng bộ; đồng thời bồi dưỡng, rèn luyện đoàn viên, cung cấp cho đảng nhiều đảng viên, cán bộ ưu tú.

Từ đó, đảng bộ chúng tôi đã từng bước khắc phục hiện tượng chỉ nặng động viên, sử dụng mà coi nhẹ việc bồi dưỡng quần chúng về các mặt chính trị, tư tưởng, những hiểu biết về quân sự, về khoa học kỹ thuật sản xuất và quản lý hợp tác xã, v.v... Thông qua các đoàn thể thanh niên, phụ nữ, đảng bộ chúng tôi đã đi sâu phát động, tổ chức quần chúng thực hiện các nhiệm vụ cách mạng ở địa phương như chiến đấu sản xuất, phục vụ tiền tuyến... Qua đó, bồi dưỡng lựa chọn những người ưu tú để chuẩn bị kết nạp vào Đảng và đào tạo họ trở thành cán bộ lãnh đạo ở cơ sở.

Vấn đề liên quan về chính trị đã được nghiên cứu và giải quyết cụ thể, vừa bảo đảm giữ vững nguyên tắc, tổ chức chặt chẽ của Đảng, vừa bảo đảm quyền lợi chính trị của quần chúng. Trước đây, do chưa giải quyết tốt vấn đề này, nên còn lung túng và gặp nhiều khó khăn trong việc kết nạp quần chúng vào Đoàn thanh niên, vào dân quân tự vệ và vào Đảng.

Do tích cực thực hiện một số biện pháp trên đây, đảng bộ chúng tôi ngày càng động viên được khí thế cách mạng sôi nổi và không khí hờ hởi, phấn khởi của đông đảo quần chúng. Đồng thời, xây dựng, củng cố các đoàn thể quần chúng được vững mạnh hơn trước. Đó cũng chính là chỗ dựa vững chắc và điều kiện thuận lợi để củng cố và phát triển tổ chức Đảng. Ví dụ: trong phong trào phấn đấu giành danh hiệu Cờ-cỏ, 8000 thanh niên đã đăng ký bảo vệ Cờ-cỏ. Qua thực tế chiến đấu, sản xuất,

phục vụ chiến đấu, 7.600 người đã đạt tiêu chuẩn vẻ vang đó. Đoàn thanh niên lao động từ chỗ mới thu hút vào Đoàn được 30% lực lượng thanh niên trong những năm 1963-1964, qua bốn năm (1965-1968), đã nâng tỷ lệ đó lên 87%. Hầu hết các chi đoàn đều đạt danh hiệu “bốn tốt” và khá. Phong trào phụ nữ “ba đảm đang” cũng đạt được rất nhiều thành tích xuất sắc.

Trong phong trào quần chúng, ngày càng xuất hiện nhiều tấn gương chiến đấu, sản xuất, phục vụ tiền tuyến rất dũng cảm, ngoan cường, hết long hết sức vì tập thể, vì sự nghiệp chống Mỹ cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đảng bộ chúng tôi kịp thời chỉ đạo các chi bộ tổ chức cán bộ đảng viên học tập những gương sang đó của quần chúng; đồng thời, kiểm điểm sự lãnh đạo của chi bộ, tinh thần trách nhiệm của từng cán bộ, đảng viên đối với quần chúng. Qua đó, cán bộ, đảng viên đã bước đầu quán triệt và lập trường của giai cấp công nhân trong việc đánh giá quần chúng, như thừa nhận vai trò, năng lực của phụ nữ và thanh niên; đồng thời, cũng thấy tư tưởng bảo thủ, hẹp hòi, thành kiến của mình đối với quần chúng là sai lầm. Các đồng chí đã tự giác, tích cực bồi dưỡng đưa lực lượng trẻ và nữ vào Đảng, mạnh dạn đưa nhiều hơn nữa những đảng viên trẻ và nữ qua rèn luyện, thử thách tỏ ra dũng cảm, có năng lực, xông xáo, tận tụy, hy sinh, có nhiều triển vọng...vào giữ vào chức vụ lãnh đạo. Như vậy mới xúc được phong trào, bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, nặng nề của đảng bộ, mới đủ sức đối phó với chiến tranh ác liệt của giặc Mỹ.

Chính do tích cực, kiên trì và khẩn trương tạo được sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của cán bộ và đảng viên, qua bốn năm chống Mỹ, cứu nước, các đảng bộ nông thôn của Vĩnh-linh đã kết nạp được nhiều đảng viên mới. Số này chiếm 60% đảng viên nữ từ 10.3% lên 27%. Được bồi dưỡng, tuyển lựa qua phong trào quần chúng, nhất là được trực tiếp thử thách qua chiến đấu ác liệt với địch, hầu hết những

đảng viên mới được kết nạp trong mấy năm qua đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ vẻ vang và nặng nề của đảng bộ giao cho, được quần chúng thừa nhận và cán bộ, đảng viên cũ đồng tình, hoan nghênh. Trong số đảng viên mới đó, nhiều đồng chí đã được các chi bộ cơ sở và quần chúng tín nhiệm, đưa vào cơ quan lãnh đạo ở địa phương. Đến nay, theo số liệu điều tra ở sáu xã hồi cuối năm 1968, số đảng viên được kết nạp từ năm 1965 trở lại đây đã chiếm 49% trong các chi ủy và 17,7% trong các đảng ủy xã; đảng viên dưới tuổi 30 chiếm 42,9% trong các chi ủy và 33,3% trong các đảng ủy xã; đảng viên nữ chiếm 13% tổng số chi ủy viên và 15,5% tổng số đảng ủy viên cơ sở.

Đi đôi với việc tăng cường lực lượng trẻ và nữ vào Đảng và các bộ máy lãnh đạo của cơ sở, chúng tôi tích cực bồi dưỡng, giao nhiệm vụ một cách hợp lý, sử dụng thích đáng các đồng chí cán bộ, đảng viên cũ nhiều tuổi, bị hạn chế về sức khỏe và năng lực công tác. Do đó đảng bộ chúng tôi đã xây dựng và củng cố được sự đoàn kết, nhất trí ngày càng cao giữ cán bộ, đảng viên, nhất là giữa lớp cũ và lớp mới, già và trẻ, không để xảy ra tình trạng mất đoàn kết đảng bộ.

Cùng với việc xây dựng Đảng thông qua phong trào cách mạng của quần chúng, đảng bộ Vĩnh-linh còn phát động và tổ chức quần chúng tham gia xây dựng Đảng. Ví dụ: trong hai đợt cải tiến quản lý hợp tác xã nông nghiệp, đảng bộ chúng tôi đã chỉ đạo các chi ủy, chi bộ tự phê bình và tổ chức quần chúng phê bình sự lãnh đạo của chi bộ cũng như vai trò lãnh đạo, ý thức trách nhiệm, tinh thần gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Được quần chúng phê bình, xây dựng, các chi bộ, cán bộ, đảng viên đã thấy rõ chỗ mạnh, chỗ yếu của mình, nhất là các thiếu sót như bảo thủ, ngại khó, thiếu tích cực lãnh đạo quần chúng và gương mẫu trong việc xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật của hợp tác xã và áp dụng các biện pháp kỹ thuật vào sản xuất; quan liêu mệnh lệnh với quần chúng, thiếu tin tưởng ở quần chúng, chưa tích cực bồi dưỡng thanh niên và phụ nữ ưu tú

để kết nạp họ vào Đảng, v.v... Quần chúng cũng đã đóng góp cho các chi bộ nhiều ý kiến tốt để chỉ đạo xây dựng và thực hiện kế hoạch sản xuất, cải tiến các khâu quản lý hợp tác xã. Tiếp thụ những ý kiến của quần chúng, các chi bộ, cán bộ, đảng viên đã tích cực sửa chữa các thiếu sót của mình. Do đó, ngày càng được quần chúng yêu mến tin tưởng.

Đến nay, đảng bộ chúng tôi đã xây dựng và thực hiện thành nền nếp chế độ chi bộ, cán bộ, đảng viên tự phê bình trước quần chúng và tổ chức quần chúng phê bình các chi bộ, cán bộ, đảng viên. Đảng bộ chúng tôi cũng đã bắt đầu thực hiện và rút kinh nghiệm việc tổ chức quần chúng tham gia nhận xét đảng viên “bốn tốt” và lấy ý kiến của quần chúng trong việc kết nạp đảng viên, bầu cử các cấp ủy đảng ở cơ sở.

Thực tiễn ở Vĩnh-linh chứng minh rất rõ là thông qua phong trào quần chúng để xây dựng Đảng và phát động quần chúng tham gia xây dựng Đảng là một phương hướng rất cách mạng trong công tác xây dựng Đảng. Thực hiện tốt phương châm đó chẳng những tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên ngày càng gắn bó chặt chẽ hơn với quần chúng, tạo nên nguồn sức mạnh lớn lao để hoàn thành tốt bất cứ nhiệm vụ nặng nề nào của Đảng, mà còn kịp thời ngăn chặn được hiện tượng một số cán bộ, đảng viên thoái hóa, xa rời quần chúng.

Nâng cao trình độ chỉ đạo tổ chức thực hiện của các tổ chức Đảng là một trong những kinh nghiệm quan trọng thiết thân của đảng bộ chúng tôi. Muốn có phong trào hành động cách mạng ngày càng sôi nổi của doong đảo quần chúng, đi đôi với việc phát động sâu sắc nhiệt tình cách mạng của quần chúng, tổ chức Đảng phải đi sâu nghiên cứu, suy nghĩ, tìm tòi những biện pháp chỉ đạo tỉ mỉ và cụ thể để tổ chức quần chúng phân đấu thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đảng bộ.

Cùng với việc xây dựng Đảng thông qua phong trào của quần chúng cách mạng, đảng bộ Vĩnh-linh còn phát động và tổ chức quần chúng tham gia xây dựng Đảng. Ví dụ: trong hai đợt cải tiến quản lý hợp

tác xã nông nghiệp, đảng bộ chúng tôi đã chỉ đạo các chi ủy, chi bộ tự phê bình và tổ chức quần chúng phê bình sự lãnh đạo, ý thức trách nhiệm tinh thần gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Được quần chúng phê bình, xây dựng, các chi bộ, cán bộ, đảng viên đã thấy rõ chỗ mạnh, chỗ yếu của mình, nhất là các thiếu sót như bảo thủ, ngại khó, thiếu tích cực lãnh đạo quần chúng và gương mẫu trong việc xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật của hợp tác xã và áp dụng các biện pháp kỹ thuật vào sản xuất; quan liêu mệnh lệnh với quần chúng, thiếu tin tưởng ở quần chúng, chưa tích cực bồi dưỡng thanh niên và phụ nữ ưu tú để kết nạp họ vào Đảng, v.v... Quần chúng cũng đã đóng góp cho các chi bộ nhiều ý kiến tốt để chỉ đạo xây dựng và thực hiện kế hoạch sản xuất, cải tiến các khâu quản lý hợp tác xã. Tiếp thu những ý kiến của quần chúng, các chi bộ, cán bộ, đảng viên đã tích cực sửa chữa các thiếu sót của mình. Do đó, ngày càng được quần chúng yêu mến, tin tưởng.

Đến nay, đảng bộ chúng tôi đã xây dựng và thực hiện thành nề nếp chế độ chi bộ, cán bộ, đảng viên tự phê bình trước quần chúng và tổ chức quần chúng phê bình các chi bộ, cán bộ, đảng viên. Đảng bộ chúng tôi cũng đã bắt đầu thực hiện và rút kinh nghiệm việc tổ chức quần chúng tham gia nhận xét đảng viên “bốn tốt” và lấy ý kiến của quần chúng trong việc kết nạp đảng viên, bầu cử các cấp ủy đảng ở cơ sở.

Thực tiễn ở Vĩnh-linh chứng minh rất rõ là thông qua phong trào quần chúng để xây dựng Đảng và phát động quần chúng tham gia xây dựng Đảng là một phương hướng rất cách mạng trong công tác xây dựng Đảng. Thực hiện tốt phương châm đó chẳng những tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên ngày càng gắn bó chặt chẽ hơn với quần chúng, tạo nên nguồn sức mạnh lớn lao để hoàn thành tốt bất cứ nhiệm vụ nào của Đảng, mà còn kịp thời ngăn chặn được hiện tượng một số cán bộ, đảng viên thoái hóa, xa rời quần chúng.

Nâng cao trình độ chỉ đạo tổ chức thực hiện của các tổ chức đảng là một trong những kinh nghiệm quan trọng thiết thân của đảng bộ chúng tôi. Muốn có phong trào hành động cách mạng ngày càng sôi nổi của đông đảo chúng tôi, đi đôi với việc phát động sâu sắc nhiệt tình cách mạng của quần chúng, tổ chức đảng phải đi sâu nghiên cứu, suy nghĩ tìm tòi những biện pháp chỉ đạo tỉ mỉ và cụ thể để tổ chức quần chúng phấn đấu thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đảng bộ.

Giáo dục chính trị, phát động tư tưởng quần chúng là công tác rất quan trọng. Nếu không làm tốt công tác chính trị, tư tưởng không rõ cho quần chúng thấy phải làm gì và làm như thế nào, để họ tự giác và biết cách hành động, tin tưởng việc làm đó là đúng, là vì thắng lợi của sự nghiệp thiêng liêng chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội, đồng thời cũng mang lại lợi ích thiết thực (trước mắt hoặc lâu dài) cho mình thì không tạo được điều kiện thuận lợi nhất để làm tốt công tác tổ chức. Nhưng ngược lại, nếu thỏa mãn hoặc ngại khó, chỉ dừng lại ở việc giáo dục chính trị, tư tưởng, không tích cực đi sâu chỉ đạo công tác tổ chức thực hiện thì không giữ vững và phát huy được thắng lợi của công tác tư tưởng không xây dựng được phong trào cách mạng của quần chúng. Thêm nữa, phát động tư tưởng tuyệt đối không thể chỉ nói lý lẽ, mà đặc biệt phải làm cho quần chúng tận mắt nhìn thấy và công nhận những kết quả thực tế của việc làm đó thì họ mới hăng hái làm theo. Do đó, phải thường xuyên gắn rất chặt công tác tư tưởng với công tác tổ chức, không lúc nào được tách rời hai mặt đó.

Trong công tác của mình, chúng tôi tuy đã bước đầu giải quyết được về mặt nhận thức tư tưởng, nhưng do thiếu tích cực chỉ đạo tổ chức thực hiện cụ thể, nên có lúc, có nơi vẫn chưa động viên quần chúng xông lên chiến đấu, sản xuất với khí thế cách mạng tiến công liên tục được. Nhưng nhìn chung, trong mấy năm qua, đi đôi với việc phát động tư tưởng, giáo dục quần chúng thấm nhuần đường lối, chủ trương của Đảng,



thấy rõ tình hình và nhiệm vụ, chúng tôi đã có những cố gắng mới trong việc tổ chức, hướng dẫn quần chúng thực hiện các nhiệm vụ của đảng bộ đề ra.

Tổ chức thực hiện là một vấn đề lớn, đòi hỏi phải suy nghĩ rất cụ thể, tỉ mỉ. Trong thời gian qua, chúng tôi đã chú ý đi sâu về mặt này.

Ví dụ: Đi đôi với việc động viên cán bộ, đảng viên và quần chúng dũng cảm, ngoan cường chiến đấu, sản xuất, thực hiện chủ trương “ba bám”, kiên quyết đứng vững và vươn lên trogn mọi tình huống khó khăn và ác liệt do địch gây lên, chúng tôi thường xuyên coi trọng và làm tốt công tác phòng không nhân dân, bảo vệ tính mạng của cán bộ, nhân dân, bộ đội và dân quân tự vệ, giữ gìn tài sản của Nhà nước, của hợp tác xã và của nhân dân.

Đi đôi với việc làm cho nhân dân hiểu rõ chủ trương “biến Vĩnh linh thành Cồn-cỏ anh hùng”, ”mỗi xã, mỗi chi bộ, mỗi hợp tác xã thành một pháo đài”, “mỗi người dân là một chiến sĩ”, chủ động đối phó với hành động đánh hủy diệt của địch, chúng tôi phát động và chỉ đạo cụ thể thực hiện bằng được việc” công sự hóa toàn Vĩnh-linh”.

Đảng bộ chúng tôi chỉ đạo quần chúng làm nhiều kiểu, nhiều loại công sự, hầm hố, giao thông hào... tương đối vững chắc, đủ sức đối phó với mọi thủ đoạn đánh phá dã man của đế quốc Mỹ. Hầm hố chẳng những đủ bảo vệ cho nhân dân địa phương, mà còn đủ bảo đảm cho cán bộ, quân đội và đồng bào các địa phương bạn qua lại Vĩnh-linh khỏi bị thương, bị chết do bom đạn địch gây ra; đồng thời, tạo điều kiện tốt nhất cho các lực lượng vũ trang hoàn thành nhiệm vụ. Hầm hào cũng chính là cơ sở vật chất không những bảo đảm cho chiến đấu, sản xuất, học tập, công tác và những hoạt động khác của con người, mà còn bảo vệ gia súc, tài sản, thóc lúa; không phải chỉ nhằm chống chiến tranh phá hoại, mà còn kết hợp với xây dựng làng chiến đấu, sẵn sàng đánh bộ binh địch khi chúng liều lĩnh xâm phạm tới địa phương.

Để xây dựng được hệ thống hầm hào phòng tránh và công sự đánh địch dày đặc như vậy, chúng tôi một mặt giáo dục, phát động tư tưởng cán bộ, đảng viên và quần chúng, mặt khác, đi sâu vận động quần chúng giải quyết các khó khăn về nhân lực, phương tiện đào đắp, tre gỗ chống hầm, dầu đèn để làm đêm, v.v... Để khắc phục khó khăn về lao động, đảng bộ chúng tôi đã động viên công tác, bộ đội, công nhân các xí nghiệp, cán bộ, công tác các cơ quan, ngoài ra thì giờ sản xuất, chiến đấu và công tác ra, dồn hết sức đào đắp liên tục suốt ngày đêm. Đồng thời, tổ chức các đội chuyên môn đào hầm hố và giao thông hào. Thiếu tre gỗ thì chặt cây trong vườn, phát động phong trào toàn dân hạ nhà xuống lấy gỗ chống và lót hầm, v.v... Địch đánh phá đến đâu thì sửa chữa làm lại ngay hầm hố đến đó.

Để tránh thương vong nặng, để bảo vệ cán bộ cốt cán, đảng viên của địa phương, để một gia đình tránh bị tổn thất nhiều người, chúng tôi chỉ đạo đào hầm hố phân tán, ăn ở phân tán, đề ra nghị quyết không được tập trung cán bộ ở chung một hầm, anh em ruột phải ở hầm khác nhau, sinh hoạt, hội họp không được đông không quá 10, 15 người, v.v... Hoặc để cứu những hầm bị bom làm sập, chúng tôi cũng kịp thời rút kinh nghiệm, tổ chức chỉ đạo việc đào bới thật nhanh chóng, chu đáo. Khu vực chúng tôi cũng đã tổ chức được màn lưới y tế, cứu thương tương đối tốt ở các xã, hợp tác xã.

Bảo đảm thực hiện tốt chủ trương vận động quần chúng ra đồng sản xuất, ngoài việc bố trí hệ thống hầm hào thật chu đáo, đảng bộ chúng tôi nghiên cứu và kịp thời điều chỉnh phương hướng sản xuất như: kiên quyết giữ vững diện tích và thâm canh lúa ở những nơi có điều kiện: đẩy mạnh sản xuất rau màu và chăn nuôi lợn... Chúng tôi chỉ đạo từng hợp tác xã thường xuyên theo dõi, nắm chắc quy luật đánh phá của địch từng thời gian, ở từng nơi, mà bố trí, phân công lao động, sắp xếp thì giờ lao động sản xuất trên đồng ruộng cho hợp lý, bảo đảm kỹ thuật và thời vụ. Các

nơi đã hướng dẫn cụ thể việc tổ chức lao động như: phân tán nhóm nhỏ, người gan dạ kèm người nhát, đảng viên, đoàn viên thanh niên, dân quân xung phong làm trước ở những nơi bị địch đánh ác liệt, rồi lôi cuốn bà con xã viên cùng làm, v.v...

Đôi đôi với việc giáo dục quần chúng thấm nhuần chủ trương kiên quyết giữ vững hợp tác xã trong mọi tình huống bị địch đánh phá ác liệt, kiên quyết giữ vững và phát huy tính ưu việt của quan hệ sản xuất mới trong thời chiến, làm cho hợp tác xã không những là cơ sở để phát triển sản xuất, nâng cao đời sống, mà còn là pháo đài kiên cố, để đánh Mỹ và thắng Mỹ, đảng bộ chúng tôi cũng đã chỉ đạo thực hiện được nhiều biện pháp tổ chức quản lý thích hợp. Dù địch đánh phá ác liệt đến đâu, làm cho địa hình bị đảo lộn, nhưng nhất thiết giữ vững địa dư, ruộng đất, tên hợp tác xã, tên các đội sản xuất của các hợp tác xã nông nghiệp.

Chúng tôi đã kết hợp chặt chẽ giữa tổ chức sản xuất và tổ chức chiến đấu. Mỗi hợp tác xã có một đại lộ, mỗi đội sản xuất có một tiểu đội dân quân. Ban chỉ huy đại đội trực tiếp chỉ huy các tiểu đội. Nhóm sản xuất đồng thời cũng là nhóm dân quân. Chúng tôi cũng tổ chức các tổ trực chiến, nhưng không tổ chức các trung đội mạnh. Tuy nhiên, hình thức tổ chức tung đội vẫn có và khi nào cần tập trung đánh từng trung đội thì ban chỉ huy đại đội ra lệnh điều động. Do thường xuyên xảy ra tình hình cấy trồng rồi lại bị địch đánh phá, phải làm đi làm lại nhiều lần, chúng tôi không chủ trương tất cả các hợp tác xã nông nghiệp phải khoán cả năm, khoán sản lượng; những vẫn phải thực hiện việc giáo khoán thông thường, khoán năng suất, khoán từng vụ; hướng dẫn các hợp tác xã nắn quy luật đánh phá của địch mà kịp thời chuyển vùng khoán. Các hợp tác xã đã chủ động và có biện pháp giữ gìn sổ sách của hợp tác xã, đội sản xuất, đề phòng địch ném bom bị cháy. Mỗi hợp tác xã, mỗi người giữ một quyển. Việc báo cáo, thanh toán về tài chính (thu chi tiền, thóc, công điểm) của hợp tác xã, đội sản xuất vẫn phải tiến hành thường xuyên,

đúng kỳ hạn và công khai với xã viên. Không tổ chức đại hội xã viên được thì ban quản trị phải báo cáo với các đội trưởng sản xuất, đội trưởng về báo cáo lại với xã viên, v.v...

Từ cuối năm 1966, để giải thể các chợ, chúng tôi đã tổ chức được màng lưới thương nghiệp sâu rộng và vững chắc trong khắp các hợp tác xã, đội sản xuất, bảo đảm mua vào, bán ra tại chỗ, bảo đảm phục vụ được các nhu cầu thiết yếu của cán bộ, bộ đội và nhân dân.

Tuy phải ăn ở dưới lòng đất, ngay trong những lúc đánh phá ác liệt nhất, chúng tôi vẫn tổ chức được cuộc sống của nhân dân trong khu vực theo phong cách khoa học, lành mạnh, văn minh, cảnh giác của con người xã hội chủ nghĩa. Các phong trào vận động thực hiện nếp sống văn minh, văn nghệ quần chúng, đào giếng nước, làm nhà tắm, hố xí hợp vệ sinh, phong trào “tiếng hát át tiếng bom”, đọc sách báo, v.v... được phát động liên tục và sâu rộng.

Đảng bộ chúng tôi thực hiện tốt các chính sách của Đảng và Chính phủ đối với các gia đình liệt sĩ, thương binh, các gia đình có người đi chiến đấu, công tác xa và các gia đình bị tai nạn chiến tranh do giặc Mỹ gây ra, luôn luôn động viên, an ủi, khuyến khích họ về chính trị, tinh thần và chăm sóc họ chu đáo về vật chất.

Tóm lại, nhờ thường xuyên gắn chặt được công tác tổ chức thực hiện cụ thể với công tác giáo dục quần chúng sâu sắc, trong bốn năm qua, Vĩnh-linh chúng tôi đã phát động được cao trào thi đua sôi nổi của quần chúng trong sản xuất, chiến đấu chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Mặc dù địch đánh phá rất ác liệt, tuy gây ra cho quân và dân Vĩnh-linh một số khó khăn tổn thất, những quần chúng chẳng những rất yên tâm mà còn rất khẩn khởi, tin tưởng, đoàn kết ra sức phấn đấu hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ của đảng bộ đã đề ra.

Trong công tác tổ chức hành động cách mạng của quần chúng, có thể rút ra nhiều kinh nghiệm bổ ích, những bài học thấm thía nhất của

chúng tôi là: phải thật sự tin tưởng ở quần chúng, kiên trì đi đường lối quần chúng trong mọi công tác. Qua thực tiễn, chúng tôi càng hiểu sâu sắc rằng: nhân dân ta chẳng những rất dũng cảm, mà còn rất thông minh, sáng tạo. Được Đảng giáo dục, phát động tư tưởng, nhiệt tình yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội của quần chúng được nâng cao, nhất định quần chúng sẽ có nhiều sáng kiến, khắc phục mọi khó khăn để thực hiện tốt nhất mọi công việc do Đảng đề ra. Có thể nói là tất cả những biện pháp tổ chức thực hiện trên đây là do tập thể cán bộ, đảng viên và nhân dân toàn khu vực chúng tôi sáng tạo ra qua sự cọ sát quyết liệt với địch hằng ngày. Đảng bộ chúng tôi đã kịp thời đi sâu, đi sát phong trào, đúc rút những kinh nghiệm, sáng kiến đó của quần chúng; phổ biến, vận động quần chúng áp dụng những sáng kiến, kinh nghiệm đó một cách rộng rãi. Cứ như vậy, kiên trì nâng dần từ thấp lên cao, gây thành phong trào rồi tiến lên cao trào ngày càng sôi nổi. Ví dụ: ngay trận đầu địch đánh phá ác liệt vào nhân dân xã Vĩnh linh, một phụ nữ có thai tuy đã xuống hầm nhưng vẫn bị chết do mảnh bom của địch. Lập tức, Đảng ủy khu vực chúng tôi xuống xem xét, thấy chị đó chết là do hầm không có cửa, chúng tôi chỉ thị ngay cho Đảng ủy Vĩnh-thái kiểm điểm thiếu sót một cách sâu sắc, kịp thời rút kinh nghiệm phổ biến ngay cho tất cả các xã, hợp tác xã phải vận động nhân dân làm cửa hầm cho chắc. Việc bố trí các tuyến hầm hào của khu vực chúng tôi chính là dựa vào việc tổng kết những kinh nghiệm phòng tránh và đánh địch ngay khi chúng đánh phá ác liệt vào một vài hợp tác xã. Nếu không thật sự tin tưởng vào một hợp tác xã. Nếu không thật sự tin tưởng vào quần chúng, chắc rằng chúng tôi không thể mạnh dạn phát động quần chúng mau chóng dỡ nhà làm hầm, v.v...

Trong công tác xây dựng Đảng, bốn năm qua, đảng bộ Vĩnh-linh chúng tôi đã có những cố gắng, tiến bộ mới. Tuy nhiên, so với yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng ngày càng lớn và vị trí, trách nhiệm nặng nề của khu vực mình, chúng tôi tự thấy còn phải quán triệt sâu sắc hơn nữa các

đường lối, phương châm công tác xây dựng Đảng của Trung ương, để xây dựng đảng bộ Vĩnh-linh ngày càng vững mạnh, bảo đảm đưa sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội của quân và dân Vĩnh-linh tiến lên không ngừng, đặng góp phần to lớn nhất của mình của mình vào sự nghiệp cách mạng chung của cả nước trong giai đoạn mới; để xứng đáng với sự lãnh đạo, chăm sóc tận tình của Trung ương Đảng và Hồ Chủ Tịch, xứng đáng với sự cổ vũ, giúp đỡ lớn lao của đồng bào cả nước, xứng đáng với đồng chí, đồng bào miền Nam anh hùng với Quảng trị thân yêu.